

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **61/2023/HS-ST**
Ngày 13 tháng 7 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Vũ
Các Hội Thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tần
Ông Nguyễn Bá Điền

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hồng Đăng- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh P.

- Đại diện VKSND tỉnh P tham gia phiên tòa: Bà Đào Thúy Cnh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P đưa ra xét xử sơ thẩm (xử kín) vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2023/TLST-HS ngày 30/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 190/2023/QĐXXST-HS ngày 14/6/2023 và thông báo mở lại phiên tòa số đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn P** - sinh ngày 22/10/1981; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: Thành phố V, tỉnh P; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 6, xã C, thành phố V, tỉnh P; Chỗ ở trước khi bị bắt: Khu 6, xã C, thành phố V, P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp; Lao động tự do; Bố: Hoàng Trọng K, đã chết; Mẹ: Hà Thị D, sinh năm 1945, hiện ở khu 6, xã C, V; Vợ: Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1983, đã ly hôn; Con: Có 3 con, con lớn sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2013, 2 con lớn ở cùng với Hoàng Văn P ở khu 6, xã C; con nhỏ ở khu 1, xã Sơn Vi, huyện L, tỉnh P; Anh, chị, em ruột: Gia đình có 8 chị, em, bị cáo là con thứ bảy; Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân:

+ Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 14 ngày 29/3/2002, Tòa án nhân dân tỉnh P xử phạt Hoàng Văn P 15 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", đã chấp hành xong các quyết định của Bản án ngày 14/4/2005.

+ Tại Bản án số 35/2009/HSST ngày 23/02/2009, Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt Hoàng Văn P 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ", thời gian thử

thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án. Hoàng Văn P nộp án phí 23/2/2009; chấp hành xong thời gian thử thách ngày 23/8/2011.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/01/2023, sau đó chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh P(có mặt).

*** Người bào chữa cho bị cáo:**

Luật sư **Lê Văn C**- Luật sư thuộc Công ty TNHH luật Hoàng L P và T, Đoàn Luật sư tỉnh P.

Địa chỉ: Số nhà 2436, đường Hùng Vương, phường Vân Cơ, thành phố V, tỉnh P(có mặt).

*** Bị hại:** Cháu Nguyễn Thị N N, sinh ngày 9/10/2011 (vắng mặt).

Trợ giúp viên P lý nhà nước tỉnh P bảo vệ quyền và lợi ích hợp P cho bị hại: Bà **Nguyễn Thị S** - Là Trợ giúp viên P lý (có mặt).

*** Đại diện hợp P cho bị hại:**

Ông Nguyễn N L - sinh năm 1971 (là bố bị hại - có mặt).

Địa chỉ: ở khu 1, xã Thạch Sơn, huyện L, tỉnh P

*** Người làm chứng:**

1/ Anh Nguyễn N S- sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu 2, xã T, huyện L, tỉnh P

2/ Bà Hà Thị D- sinh năm 1945;

Địa chỉ: Khu 6, xã C, thành phố V, tỉnh P

3/ Cháu Hoàng Thị P - sinh năm 2006; Người đại diện hợp P cho cháu P là bà Hoàng Thị M- sinh năm 1974 là mẹ (đều có mặt).

Địa chỉ: Khu 6, xã C, thành phố V, tỉnh P

4/ Anh Đào Thanh H - sinh năm 1975 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu 5, xã C, thành phố V, tỉnh P

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn P, sinh năm 1981, ở khu 6, xã C, thành phố V, tỉnh P và anh Nguyễn N L, sinh năm 1971, ở khu 1, xã Thạch Sơn, huyện L, tỉnh P cùng làm thợ xây và quen biết nhau.

Khoảng 12 giờ ngày 09/01/2023, sau khi P ăn cơm trưa và uống rượu tại nhà anh L thì P chở hai con gái anh L là cháu Nguyễn Thị Ánh N, sinh năm 2009 và cháu Nguyễn Thị N N, sinh ngày 9/10/2011 đến nhà mình để hai cháu đi bắt ốc. Cháu N và con trai của P là Hoàng Đức L, sinh năm 2008 đi trước, còn cháu N ngồi chơi ở phòng khách nhà P. P nói với cháu N có nốt ruồi ở cằm, để P tẩy hột. Cháu N đồng ý. P lấy gai bưởi tẩy nốt ruồi cho cháu N và ngồi sát cháu N. P sờ tay vào má cháu và hỏi có thích không thì cháu N trả lời có. P nảy sinh ý định quan hệ tình dục với cháu N. P ôm eo, kéo cháu N vào buồng ngủ và đẩy cháu N nằm lên giường. P kéo áo phong cháu N đang mặc lên phía cổ cháu, sờ

bóp hai bên vú cháu N rồi cởi cúc quần, tụt quần dài và quần lót của cháu đang mặc ra. Cháu N kêu “chú bỏ cháu ra” nhưng P không nói gì, giữ hai tay của cháu N. P tự cởi quần của mình, dùng tay banh đùi cháu N ra và sờ tay vào âm hộ cháu. Khi âm hộ của cháu N ướt, thì P cầm dương vật đang cương cứng của mình đưa vào trong âm hộ và âm đạo của cháu N, giao cấu với cháu khoảng 10 phút thì xuất tinh vào trong âm đạo. P rút dương vật ra và đi tắm.

Sau khi tắm xong, P đi vào phòng ngủ thì vẫn thấy cháu N ngồi trên giường, chỉ mặc quần lót nên P lên giường đẩy cháu N nằm ngửa ra, tụt quần lót cháu N và tự cởi quần của mình, thực hiện hành vi giao cấu với cháu N khoảng 10 phút thì xuất tinh vào âm hộ cháu N. P đi tắm, còn cháu N tự mặc quần áo.

Sau đó, P đưa cháu N đến chỗ cháu N và cháu L bắt ốc, đến tối cùng ngày, anh L đến nhà P ăn cơm, uống rượu rồi chở cháu N, cháu N về.

Khi về đến nhà, cháu N kể chuyện cho cháu N nghe. Đến ngày 10 và ngày 11/01/2023, cháu N bị đau bụng nên kể lại sự việc cho anh L. Anh L gặp P thì P thừa nhận sự việc, xin anh L không trình báo Công an và thống nhất bồi thường cho cháu N 100.000.000 đồng. Giữa P và anh L có viết cam kết về việc này.

Đến ngày 19/01/2023, cháu N gọi điện thoại, kể lại sự việc với mẹ của mình là chị Đinh Thị Thu Thủy - sinh năm 1971, hiện ở 58 Nguyễn Đức Cảnh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội biết. Chị Thủy gọi điện thoại cho anh Nguyễn N Sơn - sinh năm 1992, ở khu 2, xã Thạch Sơn, huyện L, huyện Thanh Sơn, tỉnh P là anh trai cùng cha khác mẹ với cháu N nói lại sự việc và bảo anh Sơn trình báo Công an.

Ngày 20/01/2023, anh Nguyễn N Sơn và cháu Nguyễn Thị N N có đơn trình báo, đề nghị xử lý Hoàng Văn P.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V đã trưng cầu giám định tổn thương sinh dục, có thai, xác tinh trùng có trong âm đạo, đối với cháu Nguyễn Thị N N.

Tại Kết luận giám định P y đối với trẻ em bị xâm hại tình dục số 04/TDTE, ngày 31/01/2023 của Trung tâm P y, Sở y tế tỉnh P kết luận: ”Tổn thương bộ phận sinh dục của cháu Nguyễn Thị N N là: Màng trinh rách cũ ở các vị trí 03 giờ, 07 giờ và 09 giờ; Không tìm thấy xác tinh trùng trong dịch xung quanh âm hộ, âm đạo cháu Nguyễn Thị N N; Hiện tại cháu Nguyễn Thị N N không có thai.”.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh P đã trưng cầu giám định khả năng quan hệ tình dục và P có bị nhiễm HIV hay không.

Tại Kết luận giám định khả năng tình dục nam số 05/KLKNTD/TTPY, ngày 22/3/2023 của Trung tâm P y, Sở y tế tỉnh P kết luận: ”Tại thời điểm giám định bộ phận sinh dục của P đầy đủ bộ phận, phát triển bình thường, không có dấu vết tổn thương, đủ điều kiện để thực hiện giao hợp khi dương vật cương cứng; tại thời điểm giám định Hoàng Văn P không nhiễm virus HIV”.

Ngày 27/01/2023, Hoàng Văn P đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V đầu thú, khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Ngày 03/2/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh P để giải quyết theo thẩm quyền.

Cáo trạng số 51/CT-VKSPT-P2 ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P truy tố bị cáo Hoàng Văn P về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 142 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 142. Tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

b) Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người dưới 13 tuổi.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm:

đ) *Phạm tội 02 lần trở lên*”.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi như bản cáo trạng đã nêu, thể hiện thái độ ăn năn hối cải.

Tại phiên tòa đại diện cho bị hại và bị cáo đã thỏa thuận về bồi thường và không yêu cầu bồi thường khác.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt vì: Bị cáo nhận thức P luật thấp, hoàn cảnh đặc biệt do hiện tại không có vợ, kinh tế khó khăn, hai con còn nhỏ, đã nhận thức được lỗi lầm, ăn năn hối cải, bồi thường toàn bộ thiệt, bị hại xin giảm nhẹ.

Tại phiên tòa Trợ giúp viên P lý nêu quan điểm trẻ em là đối tượng bảo vệ đặc biệt nên việc xử lý nghiêm đối với người phạm tội thì cũng cần bảo vệ quyền lợi của bị hại đầy đủ. Đề nghị trả lại sổ tiết kiệm hiện đang thu giữ cho người bị hại.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ N quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 142; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 38BLHS.

Xử phạt: Hoàng Văn P từ 12 năm đến 12 năm 06 tháng tù về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xác nhận bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại. Ngoài ra còn đề nghị giải quyết các vấn đề khác theo P luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Phân tích chứng cứ:

Khoảng 12 giờ ngày 09/01/2023, tại phòng ngủ nhà Hoàng Văn P ở khu 6, xã C, thành phố V, tỉnh P, Hoàng Văn P đã có hành vi hai lần giao cấu với cháu Nguyễn Thị N N - sinh ngày 09/10/2011. Khi bị xâm hại tình dục, cháu N được 11 năm 3 tháng tuổi. Do vậy, Hoàng Văn P phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi hiếp dâm người dưới 16 tuổi với tình tiết định khung hình phạt là phạm tội 02 lần trở lên.

- Về N nhân, động cơ, mục đích dẫn đến hành vi phạm tội: Do thỏa mãn dục vọng của bản thân, bất chấp P luật và chuẩn mực đạo đức xã hội, bị cáo đã cố ý xâm hại tình dục đối với cháu Nguyễn Thị N N khi cháu N được 11 năm 3 tháng tuổi.

- Xét tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào quyền bất khả xâm phạm về tình dục, danh dự, nhân phẩm của cháu Nguyễn Thị N N được P luật bảo vệ, vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh theo quy định của P luật.

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định của P luật theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo đã bồi thường nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ *Tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả* theo điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS. Tại phiên tòa đại diện bị hại đề nghị giảm nhẹ nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51BLHS.

Bị cáo hoàn cảnh khó khăn, hiện có hai con nhỏ bị cáo có nghĩa vụ chăm sóc nuôi dưỡng, do vậy cần xem xét toàn diện để giảm nhẹ cho bị cáo.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra sự việc, Hoàng Văn P cùng bà Hà Thị Duyên và anh Đào Thanh Hiếu - sinh năm 1975, ở khu 5, xã C, thành phố V, tỉnh P, cháu Hoàng Thị Phương - sinh năm 2006, ở xã C, cháu Phương là con của chị gái P, cùng đến nhà anh Nguyễn N L. Hoàng Văn P đã bồi thường cho cháu N số tiền 100.000.000 đồng, anh Nguyễn N L là bố cháu N nhận. P và anh L viết bản cam kết ngày 16/01/2023, có anh Hiếu ký tên chứng kiến.

Anh Nguyễn N L đã gửi tiết kiệm số tiền 80.000.000 đồng tại Quỹ tín dụng nhân dân xã Thạch Sơn, còn 20.000.000 đồng C tiêu hết. Đến nay, P khai chi bồi thường cho cháu N theo đúng quy định của P luật, số tiền còn lại trả cho P vì anh L cam kết không đề nghị xử lý P, nhưng nay gia đình anh L đã trình báo nên P yêu cầu trả lại tiền.

Xét thấy tại phiên tòa bị cáo và bị hại đã thống nhất bồi thường toàn bộ thiệt hại (Thiệt hại về sức khỏe; danh dự, nhân phẩm, uy tín, bù đắp tổn thất về tinh thần...) với số tiền 100.000.000 đồng nên cần xác nhận.

[3] Về xử lý vật chứng và tài sản bị thu giữ: Cơ quan điều tra đã thu giữ của cháu N: 01 áo phong cộc tay màu đỏ, loại áo có cổ, ngực áo bên trái có in

logo Trường THCS Thạch Sơn, huyện L; của P 01 áo phong cộc tay màu xanh trên ngực trái có biểu tượng của công ty KSA; 01 quần ngắn thô màu vàng, đây là vật chứng, là tài sản của người bị thu giữ có giá trị thấp và không yêu cầu nhận lại nên tịch thu để tiêu hủy; 01 sổ tiết kiệm có kỳ hạn số AB5175337 mở tại Quỹ tín dụng nhân dân, có số tiền 80.000.000 đồng mang tên anh Nguyễn N L, nay xác định là tài sản của bị hại nên trả lại.

[4] Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp P cho bị hại là phù hợp với P luật và thể hiện quan điểm nhân đạo nên được chấp nhận.

[5] Quan điểm của Viện kiểm sát: Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với P luật và nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Tính hợp P của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp P.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về hình phạt: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 142; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn P 12 năm 06 tháng tù (*mười hai năm, sáu tháng tù*) về tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 27/01/2023, tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

[2] Về dân sự: Căn cứ vào Điều 30 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 590; Điều 592 Bộ luật Dân sự.

Xác nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường của bị cáo và đại diện của người bị hại. Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại do anh Nguyễn N L đại diện đã nhận 100.000.000 đồng (*một trăm triệu đồng*) và không yêu cầu bồi thường khác.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 89, 104; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng sau: 01 áo phong cộc tay màu đỏ, loại áo có cổ, ngực áo bên trái có in logo Trường THCS Thạch Sơn, huyện L; của P 01 áo phong cộc tay màu xanh trên ngực trái có biểu tượng của công ty KSA; 01 quần ngắn thô màu vàng.

Trả lại cho anh Nguyễn N L 01 sổ tiết kiệm có kỳ hạn số AB5175337 mở tại Quỹ tín dụng nhân dân.

Các vật chứng trên có tình trạng như khi bàn giao theo Biên bản giao, nhận vật chứng của Cơ quan điều tra (PC01) và Cục thi hành án dân sự tỉnh P ngày 31/5/2023.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 1 khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, đại diện cho người bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh P;
- Phòng PC01 - CA tỉnh P;
- PV 06 Công an tỉnh P;
- Sở Tư P tỉnh P;
- Cục THA Dân sự, hình sự;
- Trại Tạm giam CA tỉnh P;
- Người bào chữa, bị cáo, bị hại, LQ;
- Lưu: HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Vũ